

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH KHÁNH HÒA

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: **363/2022/HS-ST**

Ngày: 09 - 12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Rực.

Các Hội thẩm nhân dân:

. Bà Võ Thị Bời.

. Ông Đào Thanh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Châu Thị Kim Ngọc- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 371/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 360/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Tr - sinh năm 1998 tại Khánh Hòa; ĐKNKTT: Tổ 4 thôn PV, xã VT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; chỗ ở hiện nay: Phòng trọ hẻm 60 đường DB, xã VT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Trần Thị L- sinh năm 1964; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 85/2013/HSPT ngày 16/12/2013, Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng tuyên phạt 08 năm tù về tội Giết người, ngày 03/10/2018 chấp hành xong hình phạt tù; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2022. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Trần Thị L- sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ 4 thôn PV, xã VT, thành phố N, Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Trần Hoài S- sinh năm 1971; địa chỉ: 53/53 LH 1, xã VN, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Dương Đức H- sinh năm 1989; địa chỉ: Số 10 PT, xã VT, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Trần Triều D- sinh năm 1980; địa chỉ: 01 TX, phường PS, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

+ Nguyễn Thị Kiều Lệ Thu T- sinh năm 1973; địa chỉ: Hẻm 33 đường XS, phường NH, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/6/2022, trong khi tuần tra tại trước nhà số 01 đường TX, phường PS, thành phố N, Tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an tỉnh Khánh Hòa phát hiện một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân. Qua kiểm tra, nam thanh niên khai tên Nguyễn Văn Tr, đồng thời tự lấy 01 (một) gói giấy bạc dưới đất tại vị trí Tr ngồi giao nộp cho Tổ công tác và khai nhận bên trong gói giấy bạc có ma túy chờ bán cho người khác. Tổ công tác tiến hành đưa Tr cùng tang vật về trụ sở công an phường PS làm việc. Tại cơ quan công an, Tổ công tác tiến hành kiểm tra gói giấy bạc phát hiện bên trong có 01 bìch nylon có khóa hàn miệng kích thước (4x5)cm bên trong đựng tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu A) và 01 bìch nylon kích thước (2,5x5)cm bên trong đựng tinh thể màu hồng (niêm phong ký hiệu B). Tr khai nhận chất tinh thể này là ma túy đá của Tr mang đi để bán cho người khác.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tr tại phòng trọ hẻm 60 đường DB, xã VT, thành phố N, Tổ công tác tiến hành thu giữ: 01 bìch nylon kích thước (2x1,5)cm bên trong chứa nhiều mảnh vỡ viên nén màu hồng (niêm phong ký hiệu C) và 01 bìch nylon kích thước (4,5x5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (niêm phong ký hiệu D) và một số dụng cụ sử dụng ma túy. Tr khai nhận số ma túy này là ma túy “đá” của Tr mua của đối tượng tên “Sín” (hiện chưa rõ lai lịch) về để bán lại cho người khác kiếm lời.

Qua làm việc, Tr khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 01/6/2022, Tr đang ở phòng trọ thì có nam thanh niên tên M (hiện chưa rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0774494918 gọi vào số điện thoại 0924268828 của Tr hỏi mua “nửa hộp năm” ma túy “đá”, Tr đồng ý và báo giá 2.400.000 đồng, hẹn đến khu vực siêu thị Lotte Mart đường 23/10 để giao ma túy. Sau đó, Tr lấy giấy màu bạc gói 01 bìch ma túy “đá” và 01 bìch ma túy “hồng phiến” mang đến khu vực trước nhà số 01 đường

TX, phường PS, thành phố N, chờ bán ma túy cho M thì bị phát hiện bắt giữ như trên. Ngoài ra, Tr khai nhận trước đó đã nhiều lần bán ma túy cho Dương Đức H, Trần Hoài S. H, S cũng thừa nhận đã mua ma túy nhiều lần của Tr.

Tại Kết luận giám định số 210/GĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 07/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Khánh Hòa kết luận:

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,4074g (một phẩy bốn không bảy tư gam) là (loại): Methamphetamine.

- Tinh thể màu hồng trong mẫu ký hiệu B gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0880g (không phẩy không tám tám không gam) là (loại): Methamphetamine.

- Các mảnh vỡ màu hồng trong mẫu ký hiệu C gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0764g (không phẩy không bảy sáu bốn gam) là (loại): Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu D gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,3252g (một phẩy ba hai năm hai gam) là (loại): Methamphetamine.

Tài liệu, đồ vật thu, tạm giữ:

- + Các mẫu ký hiệu A, D còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là: 1,2288g; 1,1765g.

- + 01 xe máy biển kiểm soát 79N1- 530.64 (đã trả cho chủ sở hữu).

- + 01 điện thoại di động hiệu OPPO sử dụng số thuê bao 0924268822.

- + 01 bình thủy tinh hình trụ; 03 kéo kim loại màu trắng; 01 cân điện tử; 01 mảnh giấy bạc.

Bản Cáo trạng số 308/CT-VKSNT ngày 11 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố N để xét xử Nguyễn Văn Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn Tr, tuyên phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, phạt bổ sung đối với bị cáo Tr từ 10 triệu đến 15 triệu đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhưng tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Xét thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, Nguyễn Văn Tr khai nhận, khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/6/2022 tại khu vực trước nhà số 01 đường TX, phường PS, thành phố N, Tr bị các anh công an bắt quả tang tàng trữ 1,4954g ma túy Methamphetamine mục đích để bán cho người khác, tiếp đó, các anh công an khám xét và thu giữ tại phòng trọ của Tr 1,4016g ma túy Methamphetamine, Tr thừa nhận số ma túy này Tr tàng trữ để bán cho người nghiện kiếm lời. Tổng số chất ma túy Tr tàng trữ để bán cho người khác là 2,8970g Methamphetamine. Ngoài ra, Nguyễn Văn Tr thừa nhận nhiều lần bán ma túy cho Dương Đức H và Trần Hoài S: Tr xác nhận lần gần nhất bán ma túy cho H là vào khoảng 11 giờ ngày 01/6/2022, tại bãi đất trống khu vực CB, xã VT, thành phố N (gần phòng trọ của H), Tr bán cho H 200.000 đồng ma túy “đá” và cách ngày 01/6/2022 khoảng 02 ngày, vào khoảng 19 giờ, tại khu vực bãi SC, xã VN, thành phố N, Tr bán cho S 200.000 đồng ma túy “đá” nhưng S mới trả 100.000 đồng, còn nợ 100.000 đồng. Tr cũng xác định, Tr đã nhiều lần mua ma túy “đá” của một đối tượng tên “Sín” để bán lại cho người khác kiếm lời. Lời khai nhận tội của bị cáo Tr phù hợp với lời khai của Dương Đức H, Trần Hoài S, người làm chứng, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, các Biên bản nhận dạng, vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Tr đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Như vậy, bản Cáo trạng số 308/CT-VKSNT ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N, tỉnh Khánh Hòa truy tố Nguyễn Văn Tr về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn Tr là nguy hiểm và rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Về nhân thân: Bản án số 85/2013/HSPT ngày 16/12/2013, Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng tuyên phạt 08 năm tù về tội Giết người, ngày 03/10/2018 chấp hành xong hình phạt tù. Thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo Nguyễn Văn Tr

khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Đối với loại tội phạm này cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng bị cáo Tr không nghề nghiệp, chỗ ở không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo Tr.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4] Đối với người tên “Sỉn” đã bán ma túy cho Tr, đối tượng tên M hẹn mua ma túy của Tr, hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên không có cơ sở để xử lý.

[5] Về vật chứng thu giữ:

+ Đối với xe máy biển kiểm soát 79N1- 530.64, qua xác minh chủ sở hữu xe là bà Trần Thị L. Bà L là mẹ ruột của Nguyễn Văn Tr, Tr mượn xe nói để đi làm, xe này bị thu giữ khi bắt quả tang Tr tàng trữ ma túy để bán cho người khác. Tại phiên tòa, bà L vắng mặt nhưng có lời khai đã nhận lại xe, không có yêu cầu gì nên không xét.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO sử dụng số thuê bao 0924268822. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận dùng điện thoại này để liên lạc thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy, tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại này.

+ Các mẫu ký hiệu A, D còn lại sau giám định có khối lượng lần lượt là: 1,2288g; 1,1765g- đây là vật phạm tội nên tịch thu tiêu hủy; 01 bình thủy tinh hình trụ, 03 kéo kim loại màu trắng, 01 cân điện tử, 01 mảnh giấy bạc- Xét không giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn Tr.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 01/6/2022.

- Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

. Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động OPPO màu đen, sử dụng số điện thoại 0924268822 (Điện thoại đã qua sử dụng).

. Tịch thu tiêu hủy:

Mẫu vật còn lại sau giám định gồm: + 01 (một) phong bì giấy được dán kín, một mặt ghi “vụ 210/GĐ-GT/2022; Mẫu vật còn lại sau giám định: Tinh thể màu trắng trong mẫu A có khối lượng: 1,2288g”, một mặt có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Hương Thảo, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc, Nguyễn Anh Tuấn.

+ 01 (một) phong bì giấy được dán kín, một mặt ghi “vụ 210/GĐ-GT/2022; Mẫu vật còn lại sau giám định: Tinh thể màu trắng trong mẫu D có khối lượng: 1,1765g”, một mặt có chữ ký niêm phong của Nguyễn Hoàng Quang Anh, Nguyễn Hương Thảo, Nguyễn Ngọc Thanh Trúc, Nguyễn Anh Tuấn.

01 (một) bình thủy tinh hình trụ, một đầu gắn một ống thủy tinh hình tròn dài khoảng 5,5cm và một đoạn ống hút nhựa màu đen dài khoảng 58cm; 03 (ba) kéo kim loại màu trắng; 01 (một) cân điện tử màu trắng, đã qua sử dụng, không rõ nhãn hiệu; 01 (một) mảnh giấy bạc, kích thước khoảng (7x5)cm.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 18/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố N và Chi cục thi hành án dân sự Tp.N).

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án, quyền kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:
THẨM**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ

. Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
TÒA

. Viện kiểm sát nhân dân Tp.N;

. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa;

. Công an Tp.N; Cơ quan thi hành án hình sự;

. Sở Tư pháp Khánh Hòa; Thi hành án dân sự Tp.N;

. Bị cáo; đương sự;

. Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN

Nguyễn Trọng Rực